

Số: /2024/NQ-HĐND Hải Dương, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

ĐỀ CƯƠNG NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định hỗ trợ học phí đào tạo đối với học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông học trình độ trung cấp, cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

KHÓA, KỲ HỌP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ học phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết quy định hỗ trợ học phí đối với học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông học trình độ trung cấp, cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của

Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức hỗ trợ học phí cho học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông tại các trường trong tỉnh, học 20 ngành, nghề trình độ trung cấp, cao đẳng thuộc 05 nhóm ngành, nghề có nhu cầu lao động lớn và phù hợp với việc thu hút đầu tư của tỉnh Hải Dương, tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh từ năm học 2024-2025 đến năm học 2026-2027.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông tại các trường trong tỉnh tiếp tục học nghề trình độ trung cấp, cao đẳng thuộc 20 ngành, nghề có nhu cầu lao động lớn và phù hợp với việc thu hút đầu tư của tỉnh Hải Dương học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

a) Hỗ trợ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông học trình độ trung cấp, cao đẳng đối với 20 ngành, nghề thuộc 05 nhóm ngành, nghề có nhu cầu lao động lớn và phù hợp với việc thu hút đầu tư của tỉnh Hải Dương: Khoa học xã hội nhân văn, nghệ thuật, giáo dục và đào tạo, báo chí, thông tin và kinh doanh; Kỹ thuật và Công nghệ thông tin; Sản xuất, Chế biến và Xây dựng; Sức khỏe; Dịch vụ, Du lịch và Môi trường (*có danh mục ngành, nghề học được hỗ trợ theo Phụ lục đính kèm*).

b) Người học đủ điều kiện được hỗ trợ học phí học nghề chỉ được hưởng hỗ trợ một lần theo quy định này; người học đã được hỗ trợ học phí học nghề theo các chính sách khác của Nhà nước ở cùng cấp trình độ đào tạo thì không được hỗ trợ theo quy định này.

c) Trường hợp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thu học phí thấp hơn mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này thì căn cứ mức thu học phí của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để hỗ trợ người học.

d) Người học đăng ký học cùng một thời điểm ở hai cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc hai chương trình đào tạo trở lên thì chỉ được hỗ trợ học phí học nghề ở một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc một chương trình đào tạo.

e) Thời gian hỗ trợ học nghề là thời gian thực học của chương trình đào tạo toàn khóa, nhưng không quá 30 tháng đối với đào tạo trình độ cao đẳng và không quá 20 tháng đối với đào tạo trình độ trung cấp; thời gian hỗ trợ học phí đào tạo các nghề đặc thù tối đa không quá 30 tháng.

f) Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh mới đầu tư chuẩn bị hoạt động sản xuất kinh doanh ký cam kết sử dụng lao động tốt nghiệp trung học phổ thông học trình độ trung cấp, cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương đối với 20 ngành, nghề thuộc 05 nhóm ngành, nghề nêu trên.

Điều 4. Mức hỗ trợ

Mức hỗ trợ học phí bằng 30% mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

Đơn vị tính: nghìn đồng/sinh viên/tháng

TT	Nhóm ngành, nghề đào tạo	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026	Năm học 2026-2027
1	Khoa học xã hội nhân văn, nghệ thuật, giáo dục và đào tạo, báo chí, thông tin và kinh doanh	797	816	960
2	Kỹ thuật và công nghệ thông tin	1.195	1.224	1.440
3	Sản xuất, chế biến và Xây dựng	1.145	1.173	1.380
4	Sức khỏe	1.394	1.428	1.680
5	Dịch vụ, du lịch và môi trường	996	1.020	1.200

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí chi sự nghiệp đảm bảo xã hội được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 6. Cơ chế thực hiện hỗ trợ học phí học nghề

a) Ngân sách nhà nước tỉnh cấp kinh phí hỗ trợ học phí học nghề hằng năm cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thanh toán kinh phí hỗ trợ học phí cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh.

b) Hằng năm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp lập kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ này gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để thẩm định, tổng hợp dự toán trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

c) Thực hiện hỗ trợ học phí theo học kỳ vào tháng 5 và tháng 11 hằng năm.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai Nghị quyết này, định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Khóa, Kỳ họp thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TV Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: LĐTB&XH, Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL (*Bộ Tư pháp*);
- Ban Công tác Đại biểu;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh Ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo và CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Hải Dương, Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu

PHỤ LỤC
DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ HỖ TRỢ HỌC PHÍ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ... /2024/NQ-HĐND ngày ... tháng ... năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Stt	Tên nghề
I	Nhóm ngành, nghề: Khoa học xã hội nhân văn, nghệ thuật, giáo dục và đào tạo, báo chí, thông tin và kinh doanh
1	Logistic
2	Thương mại điện tử
II	Nhóm ngành, nghề: Kỹ thuật và công nghệ thông tin
1	Cắt gọt kim loại
2	Công nghệ ô tô
3	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)
4	Tin học ứng dụng
5	Quản trị mạng máy tính
6	Cơ điện tử
7	Điện Công nghiệp
8	Điện tử công nghiệp
9	Hàn
10	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí
11	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh
12	Vận hành máy thi công nền
III	Nhóm ngành, nghề: Sản xuất, chế biến và xây dựng
1	Kỹ thuật chế biến món ăn
2	May thời trang
IV	Nhóm ngành, nghề: Sức khỏe
1	Dược
2	Điều dưỡng
V	Nhóm ngành, nghề: Dịch vụ, du lịch và môi trường
1	Hướng dẫn du lịch
2	Quản trị khách sạn